

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ THÍCH ĐI BẰNG PTGT GÌ?

Thực hiện 4 tuần từ ngày 23/03/2026 đến ngày 17/04/2026

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
* Phát triển vận động				
1	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục : Hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.	- Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống. - Lưng/ bụng/ lườn: Vận người sang hai bên - Chân: Đứng nhún chân.	* Chơi - tập có chủ định. Thể dục sáng - Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống. - Lưng/ bụng/ lườn: Vận người sang hai bên. - Chân: Đứng nhún chân. - Tập kết hợp bài hát "Em đi qua ngã tư đường phố" - Trò chơi "Lộn cầu vòng"	
2	- Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động: Đứng co 1 chân, bước lên xuống bậc có tay vịn, chạy theo hướng thẳng.	- Đứng co 1 chân. - Bước lên xuống bậc có tay vịn. - Chạy theo hướng thẳng.	* Chơi-tập có chủ định - Đứng co 1 chân - bò theo đường ngoằn ngoèo. - Bước lên xuống bậc có tay vịn. - Tung bóng bằng hai tay - chạy theo hướng thẳng. * Hoạt động chơi - TC: Chim và ô tô. - TCM: Máy bay. Chim và ô tô.	
3	Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Tung bóng bằng hai tay.	- Tung bóng bằng hai tay.	* Chơi-tập có chủ định - Tung bóng bằng hai tay - chạy theo hướng thẳng.	
4	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò theo đường ngoằn ngoèo.	- Bò theo đường ngoằn ngoèo.	* Chơi - tập có chủ định - Bò theo đường ngoằn ngoèo. - Đứng co 1 chân - bò theo đường ngoằn ngoèo * Hoạt động chơi - TC: Lộn cầu vòng.	
6	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với	* Chơi - tập có chủ định - Xếp đường đi cho ô tô.	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
	tay, ngón tay - thực hiện " múa khéo"	nhau. + Xoay tròn, lăn dọc.	- Tô màu xe ô tô. - Tô màu máy bay. - Tô màu thuyền buồm.	
7	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Nhào đất nặn, xâu vòng tay, xếp đường đi cho ô tô, tô màu xe ô tô, tô màu máy bay, tô màu thuyền buồm.	+ Hai tay làm động tác rót, khuấy. + Hai tay nhào, đảo cát, đất nặn... + Hai tay vò xé giấy, lá khô, túi bóng... + Đóng cọc bàn gỗ. + Nhón nhặt đồ vật. + Xâu, luồn dây hoa, quả, con vật, vòng cổ, vòng tay... - Chắp ghép hình. - Chồng, xếp đường đi cho ô tô. - Tập cầm bút tô màu xe ô tô, tô màu máy bay, tô màu thuyền buồm.	* Hoạt động với đồ vật - Chơi ở khu vực hoạt động với đồ vật: Xếp hàng rào, xếp ô tô, đường đi... - Khu vực nghệ thuật: Tô màu một số PTGT, hát các bài hát trong chủ đề. - Khu vực VĐ: Đóng búa cọc, ném vòng,... * Hoạt động chơi - Đạo chơi ngoài trời: Chơi với đất nặn, xâu vòng, xếp hình...	
* Dinh dưỡng và sức khỏe				
8	- Trẻ thích nghi với chế độ với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.	- Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong ăn uống: rửa tay trước khi ăn, ăn không khóc, không nói chuyện, tự xúc cơm, không làm rơi cơm trong ăn uống - Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, uống.	* Hoạt động ăn - Trẻ thực hành các thói quen: Rửa tay trước khi ăn, ăn không khóc, không nói chuyện, tự xúc cơm trong giờ ăn. - Trẻ nói với cô khi muốn xin thêm cơm, canh, thức ăn, muốn uống nước.	
11	- Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh, lấy gối, xếp gối...)	- Tự phục vụ: + Xúc cơm, uống nước. + Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt. + Chuẩn bị chỗ ngủ:	* Hoạt động ăn - Trẻ thực hành xúc cơm, uống nước. * Hoạt động vệ sinh - Cho trẻ thực hành rửa tay trước khi ăn, lau mặt, uống nước xúc miệng sau khi ăn; vứt rác đúng nơi quy	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
		lầu gối, xếp gối... - Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn; vứt rác đúng nơi quy định. - Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.	định... - Cho trẻ thực hành: Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt, rửa tay, lau mặt... - Cho trẻ lấy gối, xếp gối chuẩn bị chỗ ngủ cùng cô giáo...	
12	- Trẻ biết chấp nhận: Đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	- Đội mũ khi ra nắng, biết nắng làm mình bị ốm. - Đi giày dép. - Nhận ra sự thay đổi của thời tiết. Mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	* Hoạt động chơi - Trẻ thực hành đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh... - Trò chuyện với trẻ về sự thay đổi của thời tiết trong ngày.	
2. Phát triển nhận thức				
15	- Trẻ sờ nắn, nhìn, nghe để nhận biết đặc điểm nổi bật của xe đạp, xe máy, ô tô, máy bay, thuyền buồm, tàu thủy.	- Sờ nắn, nhìn,... để nhận biết đặc điểm nổi bật tên gọi, màu sắc, hình dạng của xe đạp, xe máy, ô tô, máy bay, thuyền buồm, tàu thủy. - Nghe và nhận biết âm thanh của xe đạp, xe máy, ô tô, máy bay, tàu thủy.	* Chơi-tập có chủ định - NB: Xe đạp, xe máy. - NB: Ô tô. - NB: Máy bay. - NB: Thuyền buồm, tàu thủy. * Hoạt động chơi - Xem tranh ảnh, video về các phương tiện quen thuộc như ô tô, xe máy, xe đạp, máy bay, thuyền buồm, tàu thủy,...	
19	- Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của: Xe đạp, xe máy, ô tô, máy bay, thuyền buồm, tàu thủy.	- Tên đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi: Xe đạp, xe máy, ô tô, máy bay, thuyền buồm.	* Chơi-tập có chủ định - NB: Xe đạp, xe máy. - NB: Ô tô. - NB: Máy bay. - NB: Thuyền buồm, tàu thủy. * Hoạt động chơi - TCM: Tiếng kêu của cái gì?. Một đoàn tàu nhỏ xíu.	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
20	- Trẻ biết chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh theo yêu cầu. Yêu cầu trẻ gọi tên, màu sắc của một số phương tiện giao thông có màu đỏ, vàng, xanh...	- Nhận biết màu đỏ, xanh, vàng.	<p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem tranh, sách, video, lô tô về một số PTGT và chỉ các loại PTGT có màu xanh, đỏ, vàng. - Cho trẻ chơi với hột hạt, khối nhựa, bóng màu đỏ, màu xanh, màu vàng. - Yêu cầu trẻ lấy và cất đồ chơi đúng màu. 	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
* Nghe				
22	- Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động. Ví dụ: “Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay? ...”	- Nghe và thực hiện yêu cầu bằng lời nói.	<p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu trẻ trong giờ dạo chơi ngoài trời: Các con cất đồ chơi vào rổ rồi đi vào lớp; Giờ chơi - tập ở các khu vực chơi: Các con cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay... - Cô nói cho trẻ nghe các từ chỉ tên một số ptgt, đặc điểm trong các giờ nhận biết, dạo chơi ngoài trời, chơi - tập ở các khu vực chơi. 	
23	- Trẻ trả lời các câu hỏi : “Đây là cái gì?”, “để làm gì?”, “...thế nào?” (ví dụ: Đây là xe gì? Xe máy có màu gì?; Tiếng còi xe máy kêu như thế nào?.....”.	<p>- Nghe các câu hỏi: Đây là cái gì? Để làm gì? Ở đâu? Như thế nào?.</p> <p>- Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì? Làm gì? Ở đâu? Thế nào? Để làm gì? Tại sao?...</p>	<p>* Chơi - tập có chủ định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô trong giờ nhận biết như: Đây là xe gì? Xe máy có màu gì?... <p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng cô trong giờ dạo chơi ngoài trời, chơi tập ở các khu vực chơi như: Xe gì đây? Xe máy là ptgt đường gì? 	
24	- Trẻ hiểu nội dung truyện xe lu và xe ca (GDCX). Trả lời được các	- Kể lại đoạn truyện xe lu và xe ca (GDCX) được nghe nhiều lần, có sự gợi	<p>* Chơi - tập có chủ định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Truyện: Xe lu và xe ca (GDCX). <p>* Hoạt động chơi</p>	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
	câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong truyện: Xe lu và xe ca (GDCX).	ý từ cô giáo. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	- Cho trẻ xem tranh, hình ảnh truyện xe lu và xe ca và gọi tên các nhân vật, hành động gần gũi trong truyện.	
* Nói				
25	- Trẻ phát âm rõ tiếng trong các bài thơ: Bé và mẹ (5E), bé nằm mơ, con thuyền và câu truyện xe lu và xe ca (GDCX).	- Phát âm các âm khác nhau trong các bài thơ: Bé và mẹ (5E), bé nằm mơ, con thuyền và câu truyện xe lu và xe ca (GDCX). - Trẻ trả lời và đặt câu hỏi: “Cái gì đây?” “...làm gì?” “....thế nào?”	* Chơi - tập có chủ định - Thơ: Bé và mẹ (5E), bé nằm mơ, con thuyền. - Truyện: Xe lu và xe ca (GDCX). * Hoạt động chơi - Xem tranh, sách, video về một số PTGT: Xe máy, xe đạp, máy bay, tàu thuyền,... - Trẻ trả lời và đặt câu hỏi: “Cái gì đây?”, “...làm gì?”, “....thế nào?”	
26	- Trẻ đọc được bài thơ: Bé và mẹ (5E), bé nằm mơ, con thuyền và các bài đồng dao, ca dao: Đi cầu đi quán với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các bài thơ: Bé và mẹ (5E), bé nằm mơ, con thuyền. - Nghe đọc các bài đồng dao, ca dao: Đi cầu đi quán.	* Chơi-tập có chủ định - Thơ: Bé và mẹ (5E). - Thơ: Bé nằm mơ. - Thơ: Con Thuyền. - Đọc ca dao, đồng dao: Đi cầu đi quán.	
27	- Trẻ nói được câu đơn, có các từ thông dụng chỉ sự vật, đặc điểm quen thuộc của: Xe đạp, xe máy, ô tô, máy bay, thuyền buồm, tàu thủy,...	- Thể hiện nhu cầu mong muốn và hiểu biết bằng 1 - 2 câu đơn giản và câu dài.	* Hoạt động chơi - Xem tranh ảnh và gọi tên, đặc điểm của: Xe đạp, xe máy, ô tô, máy bay, thuyền buồm, tàu thủy. * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh - Rửa tay, rửa mặt, uống nước...	
28	- Trẻ sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau:	- Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Đây là xe gì? Xe máy	* Hoạt động chơi - Trẻ hỏi về các vấn đề trẻ quan tâm như: Đây là xe	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
	+ Chào hỏi, trò chuyện. + Bày tỏ nhu cầu của bản thân. + Hỏi về các vấn đề quan tâm như: "Đây là xe gì? Xe máy dùng để làm gì? Con thích đến trường bằng xe gì?"...	dùng để làm gì? Con thích đến trường bằng xe gì?"... - Chào hỏi, trò chuyện với cô, với bạn, với người thân. - Bày tỏ nhu cầu của bản thân.	gì? xe máy dùng để làm gì? Con thích đến trường bằng xe gì?..."... * Hoạt động ăn, ngủ - Trẻ bày tỏ nhu cầu của bản thân trong giờ ăn như: Con muốn ăn canh, con muốn ăn thịt,... Bày tỏ nhu cầu trong giờ ngủ: Con muốn đi vệ sinh...	
29	- Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn: Vâng, dạ, ạ...	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Trẻ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn biết dạ, vâng ạ.	
4. Phát triển TCKNXH &TM				
31	- Trẻ biết thể hiện điều mình thích và không thích.	- Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình.	* Hoạt động chơi - Cho trẻ thực hành nhận biết và kể tên một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình như: Xe đạp, Ô tô, xe máy, máy bay, thuyền buồm, tàu thủy,...	
32	- Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh, bạn bè, cô giáo, gia đình...	* Hoạt động chơi - Trò chuyện với cô và các bạn,... trong giờ đón trả trẻ, dạo chơi ngoài trời, chơi ở các khu vực chơi.	
36	- Trẻ biết chào, tạm biệt cảm ơn, ạ, vâng ạ.	- Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: Chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ "dạ, vâng ạ", chơi cạnh bạn không cầu bạn.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Thực hành thể hiện sự cảm ơn cô giáo, các bạn, người thân khi được sự giúp đỡ. * Hoạt động chơi - Chơi cạnh bạn trong các giờ dạo chơi ngoài trời, các khu vực chơi,...chơi cạnh bạn không cầu bạn.	
37	- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi. Thể	* Hoạt động chơi - Chơi ở khu vực chơi thao	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
	hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...)	hiện một số hành vi qua việc chơi thao tác vai (bế em, cho em ăn, nấu cho em ăn, nghe điện thoại...)	tác vai: Bán hàng, nấu ăn, bế em.	
39	- Trẻ thực hiện một số yêu cầu của người lớn như: Xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định, ăn xong cất bát vào rổ, bỏ rác vào thùng rác...	- Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên. - Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: Xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định, ăn xong cất bát vào rổ, bỏ rác vào thùng rác.	* Hoạt động ăn, vệ sinh - Trẻ thực hiện yêu cầu của cô như: Xếp hàng chờ đến lượt đi rửa tay, để đồ chơi vào nơi qui định, ăn xong cất bát vào rổ, bỏ rác vào thùng rác. * Hoạt động chơi - Kỹ năng bỏ rác vào thùng rác.	
40	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc: Em tập lái ô tô, lái ô tô, đi xe lửa.	- Nghe hát: Em đi qua ngã tư đường phố, anh phi công ơi, em đi chơi thuyền. Chơi với dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống,... - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc bài hát: Em tập lái ô tô, lái ô tô, đi xe lửa - Trẻ biết chơi trò chơi: Ai nhanh hơn.	* Chơi - tập có chủ định Âm nhạc: - Dạy hát: Em tập lái ô tô. - Dạy VĐ: Lái ô tô, đi xe lửa. - Nghe hát: Em đi qua ngã tư đường phố, em đi chơi thuyền, anh phi công ơi. - TCÂN: Ai nhanh hơn. * Hoạt động chơi - Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống,...	
41	- Thích tô màu xe ô tô, máy bay, thuyền buồm, vẽ, nặn, xé, dán, xếp đường đi cho ô tô, xem tranh (cầm bút đi màu, vẽ nguệch ngoạc)	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu tô xe ô tô, thuyền buồm, máy bay, nặn, vẽ nguệch ngoạc. - Xé giấy vụn, vò giấy, gấp giấy, xếp đường đi cho ô tô.	* Chơi-tập có chủ định - Xếp đường đi cho ô tô. - Tô màu xe ô tô. - Tô màu thuyền buồm. - Tô màu máy bay. * Hoạt động chơi - Xếp hình, xé giấy, chơi với đất nặn... - Xem tranh ảnh, video về	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
		- Xem tranh, ảnh, video về một số PTGT như: Ô tô, xe máy, xe đạp, máy bay, thuyền buồm, tàu thủy,...	phương tiện giao thông như: Ô tô, xe máy, xe đạp, máy bay, thuyền buồm, tàu thủy,...	
Tổng số: 27 mục tiêu				

BAN GIÁM HIỆU
(Ký duyệt)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Phạm Thanh Thủy

Lò Thị Thủy